|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**HUYỆN ỦY A LƯỚI****\*** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***A Lưới, ngày tháng 9 năm 2019* |

**ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CHÍNH TRỊ**

**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN KHÓA XI**

**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XII,**

**NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

-----

***Chủ đề Đại hội:***

***Phương châm chỉ đạo Đại hội:***

***Phần thứ nhất***

**ĐÁNH GIÁ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XI**

*Bối cảnh tình hình tác động đến kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI; kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội trên các lĩnh vực.*

**I. KINH TẾ**

Đánh giá tất cả các chỉ tiêu đạt được so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**1. Những kết quả đạt được**

***1.1. Đánh giá về sự tăng trưởng, quy mô nền kinh tế***

***1.2. Đánh giá các lĩnh vực của nền kinh tế***

***1.2.1. Phát triển nông - lâm - ngư nghiệp theo hướng bền vững***

- Đánh giá những thành tựu nổi bật về tổ chức sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với hiệu quả và phát triển bền vững; sản xuất theo chuỗi giá trị; công tác chăm sóc, bảo vệ rừng, tỷ lệ che phủ rừng.

- Đánh giá về quá trình áp dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa trong sản xuất; phát triển kinh tế hợp tác xã, trang trại, gia trại.

***1.2.2. Phát triển Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải***

- Đánh giá sự phát triển Công nghiệp, TTCN, ngành nghề nông thôn, các ngành nghề truyền thống và ngành nghề có lợi thế ở địa phương.

- Đánh giá tình hình hoạt động của các Công ty, Doanh nghiệp tại Khu Công nghiệp - TTCN A Co; hiệu quả mang lại cho nền kinh tế của huyện.

- Việc quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng Khu kinh tế Cửa khẩu A Đớt, Cụm Công nghiệp - TTCN, làng nghề, kêu gọi các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

- Công tác xây dựng, hoạt động giao thông vận tải.

1.2.3. Phát triển ngành dịch vụ, du lịch, thương mại:

***- Về dịch vụ:*** Đánh giá những chuyển biến nổi bật, việc đa dạng về ngành nghề dịch vụ gắn với khai thác tốt tiềm năng của địa phương, nâng cao hiệu quả hoạt động ngành dịch vụ.

***- Về du lịch:*** Đánh giá sự phát triển của du lịch trên địa bàn, gồm: Sự phát triển về doanh nghiệp, cơ sở vật chất, khách lưu trú và các hoạt động dịch vụ.

***- Về hoạt động thương mại:*** Đánh giá tình hình chất lượng, hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, chợ... phục vụ phát triển thương mại trên địa bàn.

***- Đánh giá chung của ngành dịch vụ, du lịch, thương mại.***

***1.2.4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường:***

***1.2.5. Tình hình thực hiện công tác đầu tư công, thu chi ngân sách:***

**2. Khuyết điểm, hạn chế**

**II. VĂN HÓA - XÃ HỘI**

**1. Kết quả đạt được**

1.1. Văn hóa, thông tin; thể dục, thể thao

Đánh giá về các hoạt động thông tin tuyên truyền, việc tổ chức các lễ hội truyền thống của địa phương, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn, việc đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân,... Các phong trào thể dục - thể thao, rèn luyện sức khỏe trong các tầng lớp nhân dân.

1.2. Giáo dục và đào tạo

Đánh giá những nét nổi bật về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

1.3. Y tế

Việc thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế, trọng tâm là công tác chăm sóc sức khỏe người dân, phòng dịch, công tác khám chữa bệnh cho người dân; thực hiện chính sách dân số, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi.

1.4. An sinh xã hội

- Kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình về giải quyết việc làm, đào tạo nghề, huy động các nguồn lực thực hiện giảm nghèo bền vững, cải thiện thu nhập và nâng cao đời sống.

- Tình hình thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững, các chính sách hỗ trợ người nghèo, xã khó khăn.

- Công tác “đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo đời sống, cải thiện nhà ở cho các đối tượng chính sách, người có công với nước.

- Công tác chăm lo các đối tượng xã hội; thực hiện tốt chăm sóc giáo dục trẻ em, ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

- Công tác dân tộc và chính sách dân tộc.

- Chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện.

**2. Khuyết điểm, hạn chế**

**III. QUỐC PHÒNG, AN NINH**

**1. Kết quả đạt được**

1.1. Tình hình quân sự, quốc phòng

- Đánh giá tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; kết quả xây dựng khu vực phòng thủ, khu hậu cứ.

1.2. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

- Tình hình và kết quả đấu tranh chống các thế lực thù địch chống phá trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, kinh tế, xã hội; giữ vững an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo.

- Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và trật tự an toàn giao thông gắn với phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc.

***1.3. Công tác đối ngoại***

**2. Khuyết điểm, hạn chế**

**IV. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

**1. Kết quả đạt được**

***1.1. Về nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp***

- Chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

- Tinh thần trách nhiệm, thái độ của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

***1.2. Công tác cải cách hành chính, bộ phận một cửa hiện đại của huyện và các xã, thị trấn***

***1.3. Hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp***

***1.4. Tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.***

**2. Khuyết điểm, hạn chế**

**V. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM**

**1. Những kết quả đạt được**

1.1. Chương trình giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

1.2. Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

1.3. Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và nghề truyền thống.

1.4. Chương trình phát triển văn hóa, du lịch gắn với bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số.

2. Khuyết điểm, hạn chế

**VI. MẶT TRẬN VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

**1. Kết quả đạt được**

***1.1.*** Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở.

- Kết quả đổi mới nội dung, phương thức hoạt động gắn với xây dựng các mô hình hoạt động có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tình hình, kết quả củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên.

***1.2.*** Kết quả triển khai các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước.

***1.3.*** Về phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện chức năng giám sát, chức năng phản biện xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền.

**2. Khuyết điểm, hạn chế**

**VII. XÂY DỰNG ĐẢNG**

**1. Kết quả đạt được**

***1.1. Công tác chính trị, tư tưởng*** *(giáo dục chủ nghĩa Mác**- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống yêu nước; bản lĩnh chính trị, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên,...).*

***1.2. Công tác tổ chức, cán bộ,*** bảo vệ chính trị nội bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

- Đánh giá về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đánh giá, luân chuyển cán bộ gắn với công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Tình hình và kết quả củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở.

- Công tác phát triển đảng viên và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên.

***1.3. Công tác kiểm tra, giám sát***

- Tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy và UBKT các cấp.

- Công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại tố cáo và kỷ luật Đảng.

***1.4. Công tác dân vận***

- Triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Xây dựng mô hình “Dân vận khéo”.

- Quan tâm giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, kịp thời nắm bắt và giải quyết những bức xúc, yêu cầu chính đáng của nhân dân.

***1.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng***

- Nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ thông qua các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.

- Phong cách đổi mới lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của HĐND huyện, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, với cấp ủy, chính quyền.

- Công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm. Đổi mới nội dung, hình thức Hội nghị, quy trình ra nghị quyết; nâng cao chất lượng Hội nghị Huyện ủy.

***1.6.*** Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chi Minh.*

***1.7.***Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, trọng tâm là Nghị quyết 18, 19 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy; kết quả sáp nhập thôn, tổ dân phố, sáp nhập xã.

**2. Khuyết điểm, hạn chế**

**VIII. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**1.** Đánh giá tổng quát về kết quả thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đã nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI.

**2.** Phân tích nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những khuyết điểm, yếu kém.

**3. Bài học kinh nghiệm**

***3.1.*** Bài học về kiên định Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Sự vận dụng sáng tạo chủ trương, chích sách của Đảng sát với thực tiễn của địa phương; tập trung giải quyết những vấn đề thực tiễn và bức xúc của nhân dân.

***3.2.*** Bài học về: Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, đồng thuận cao trong xã hội. Sự sáng tạo trong lãnh đạo của Đảng bộ; năng động trong điều hành quản lý của chính quyền và huy động sức mạnh của hệ thống chính trị.

***3.3.*** Bài học về: Sự kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh; kinh tế với giải quyết vấn đề an sinh xã hội.

***3.4.*** Bài học về: Xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, gắn bó với nhân dân.

***Phần thứ hai***

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TRONG 5 NĂM TỚI**

- Dự báo tình hình chung.

- Dự báo tình hình trực tiếp tác động đến tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ mới.

**II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

**1. Mục tiêu tổng quát**

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

* 1. Thu nhập bình quân đầu người
	2. Tổng đầu tư toàn xã hội
	3. Thu ngân sách trên địa bàn bình quân hàng năm %, trong đó phần huyện thu
	4. Tổng diện tích gieo trồng, trong đó các cây chủ lực: Lúa nước, sắn, chuối hàng hóa, rừng kinh tế
	5. Sản lượng lương thực có hạt
	6. Tổng đàn gia súc, tổng đàn gia cầm (số có mặt tại thời điểm); Diện tích nuôi trồng và sản lượng thủy sản
	7. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng
	8. Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến trường mầm non, Tiểu học, THCS, THPT; Trường học đạt chuẩn quốc gia
	9. 100% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp)
	10. Tỷ lệ Cơ quan, trường học đạt chuẩn văn hóa; thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa; hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa
	11. Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề, giải quyết việc làm mới
	12. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn
	13. Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch
	14. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu
	15. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải; chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường
	16. Số TCCS Đảng và chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
	17. Kết nạp đảng viên.

**III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM (dự kiến)**

**1.** Chương trình về giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

**2.** Chương trình về phát triển văn hóa, du lịch gắn với bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số; nghề truyền thống (đặc biệt là Dèng).

**3.** Chương trình về đào tạo nghề và xuất khẩu lao động.

**4.** Chương trình về tinh gọn tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

**IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Về phát triển kinh tế**

***1.1. Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới***

- Phát triển nông nghiệp theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, nâng cao hiệu quả trên một đơn vị diện tích; đẩy mạnh sản xuất đối với các cây con chủ lực đã được đánh giá có hiệu quả trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá.

- Phát triển lâm nghiệp thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Xây dựng các mô hình, các hình thức sản xuất tập trung, sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Quan tâm công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật, phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi, công tác thủy lợi.

- Gắn phát triển nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới, cải thiện môi trường sản xuất và sinh hoạt, không ngừng nâng cao đời sống của dân cư nông thôn.

***1.2. Phát triển Công nghiệp, TTCN, xây dựng, giao thông vận tải***

- Phát triển Công nghiệp tập trung tại Cụm Công nghiệp - TTCN A Co.

- Phát triển TTCN truyền thống, làng nghề.

- Phát triển xây dựng, giao thông vận tải.

***1.2. Về phát triển dịch vụ, du lịch, thương mại***

- Phát triển các ngành dịch vụ.

- Phát triển dịch vụ, du lịch.

- Phát triển thương mại.

**2. Về xây dựng nông thôn mới và phát triển đô thị**

***2.1. Về xây dựng nông thôn mới***

- Tập trung chỉ đạo và huy động nguồn lực để phát triển hạ tầng kinh tế xã hội cho các xã đạt chuẩn nông thôn mới, các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu trong nhiệm kỳ.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới các xã còn lại.

***2.2. Về phát triển đô thị***

- Xây dựng phát triển thị trấn A Lưới và đô thị mở rộng.

- Nâng cao công tác quản lý đô thị; phát triển hạ tầng đô thị; vệ sinh môi trường đô thị; xây dựng nếp sống văn minh đô thị…

**3. Về văn hóa - xã hội**

***3.1. Về phát triển văn hóa, thông tin; thể dục, thể thao***

***3.2. Về giáo dục - đào tạo***

- Đổi mới toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI), Nghị quyết của Tỉnh ủy và Huyện ủy.

- Kế hoạch đạt chuẩn, nâng chuẩn các trường trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

***3.3. Về Y tế***

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân tại Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế các xã.

- Tăng cường hoạt động giáo dục nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình.

***3.4. Thực hiện bảo đảm an sinh xã hội***

- Giải quyết tốt vấn đề lao động và việc làm, công tác dạy nghề.

- Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo đảm an sinh xã hội. Chăm lo các đối tượng chính sách có công, người nghèo và các đối tượng chính sách xã hội.

- Thực hiện tốt công tác dân tộc và chính sách dân tộc.

**4. Về quốc phòng, an ninh**

***4.1. Công tác quân sự, quốc phòng***

-Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đối với công tác quân sự, quốc phòng trong tình hình mới.

***4.2. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội***

- Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống tội phạm, giữ vững trật tự, an toàn xã hội.

- Chủ động nắm tình hình và chỉ đạo các vấn đề nảy sinh; kiên quyết không để bị động, bất ngờ, xảy ra “điểm nóng”.

***4.3. Tăng cường hoạt động đối ngoại***

**5. Về xây dựng chính quyền**

***5.1.*** Xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

***5.2.*** Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức.

***5.3.*** Tích cực phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

**6. Về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể**

***6.1.*** Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt việc tập hợp quần chúng, tăng cường đoàn kết tạo đồng thuận trong nhân dân.

***6.2.*** Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với vai trò giám sát, phản biện xã hội và bảo vệ quyền lợi chính đáng cho hội viên, nhân dân; tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị.

**7.** **Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị**

***7.1.*** Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng.

***7.2.*** Xây dựng Đảng về tổ chức cán bộ.

***7.3.*** Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và UBKT các cấp.

***7.4.*** Đổi mới công tác dân vận phù họp với thực tiễn của địa phương.

***7.5.*** Tiếp tục đổi mới phương thức, năng lực lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

***7.6.*** Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

**TIỂU BAN VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XII**